Đơn vị: Văn phòng Sở Tài chính thành phố Hải Phòng
Chương: 418

Mẫu biểu số 75
Thông tư 26/2026/TT-BTC

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
9 tháng đầu năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Văn phòng Sở Tài chính thành phố Hải Phòng công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp NS phí, lệ phí**				
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**146.079.771.389**	**67.715.521.419**	**46,36%**	
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**146.079.771.389**	**67.715.521.419**	**46,36%**	
1	**Chi quản lý hành chính**	**117.306.434.829**	**66.404.313.259**	**56,61%**	
	341 - Quản lý nhà nước	**117.306.434.829**	**66.404.313.259**	**56,61%**	
1.1	KP giao thực hiện chế độ tự chủ	62.597.000.000	40.889.601.830	65,32%	
1.2	KP không giao thực hiện chế độ tự chủ	54.709.434.829	25.514.711.429	46,64%	
2	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	**4.103.000.000**	**1.283.028.800**	**31,27%**	
	098 - Các nhiệm vụ phục vụ cho giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp khác	**4.103.000.000**	**1.283.028.800**	**31,27%**	
2.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	4.103.000.000	1.283.028.800	31,27%	
3	**Chi hoạt động kinh tế**	**24.670.336.560**	**28.179.360**	**0,11%**	
	332 - Các hoạt động điều tra, thăm dò, khảo sát, tư vấn, quy hoạch trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, nhân văn	**24.457.836.560**	**28.179.360**	**0,12%**	
3.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	24.457.836.560	28.179.360	0,12%	
	338 - Sự nghiệp kinh tế và dịch vụ khác	**212.500.000**		**0,00%**	
3.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	212.500.000		0,00%	

Ngày 14 tháng 10 năm 2026

TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Phương Mai